

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PACIFIC HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PACIFIC HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI PACIFIC INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PACIFIC HÀ NỘI

2. Mã số doanh nghiệp: 0110512709

3. Ngày thành lập: 18/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu 1, Khu 2 Đường Vũ Xuân Thiều, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0917063038 - 0913717969

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời; Lắp đặt tấm pin năng lượng mặt trời	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Không bao gồm các mặt hàng Nhà nước cấm)	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động được cơ quan chuyên ngành, có thẩm quyền cấp (nếu có)).	4659
7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm mua bán vàng miếng)	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các loại bao bì; Bán buôn nguyên vật liệu cho các ngành công nghiệp (Không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật đầu tư)	4669
11.	Dịch vụ đóng gói	8292

12.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản (Khoản 1 Điều 3 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)	6810
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc: Thiết kế các loại thiết bị nâng hạ cầu trục; Tư vấn thiết kế các công trình kiến trúc nội ngoại thất; Giám sát thi công xây dựng cơ bản; (Điều 4 Luật Kiến trúc năm 2019) - Hoạt động đo đạc và bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước .	7110
14.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
18.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
19.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
20.	In ấn (Đảm bảo đáp ứng đầy đủ điều kiện kinh doanh theo pháp luật về hoạt động in ấn)	1811
21.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic	2220
22.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí (Loại trừ vàng)	2592
23.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: Sản xuất máy phát điện	2710
24.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
25.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
26.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
27.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp Chi tiết: Sản xuất, gia công các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô (Điều 13 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4932
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 14 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP)	4933

31.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
32.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
33.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
34.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210(Chính)
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy (Không bao gồm hoạt động, dịch vụ hoa tiêu)	5222
37.	Bốc xếp hàng hóa (Không bao gồm bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật. Phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động được cơ quan chuyên ngành, có thẩm quyền cấp (nếu có)).	5225
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Logistics; Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
41.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa thiết bị cơ khí	8020
42.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các thiết bị sử dụng điện năng lượng mặt trời.	3290
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo trì máy móc, thiết bị năng lượng mặt trời	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
45.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng mô-tơ điện, máy phát điện và bộ mô-tơ máy phát điện	3314
46.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
47.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy phát điện	3320
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
58.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
59.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
60.	Phá dỡ (trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4311
61.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
62.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện mặt trời	4321
63.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
64.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
65.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
66.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ các loại bao bì; Bán lẻ nguyên vật liệu cho các ngành công nghiệp; Bán lẻ hàng hóa khác mới (loại trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 29.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	Việt Nam	Số 17Đ.3 Lilama 45.1, Khu phố 6, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	18.850.000.000	65,000	077184005399	
2	TRẦN HỮU THỌ	Việt Nam	Số 155 Đường Nguyễn Văn Trỗi, Khu phố Mỹ Tân, Phường Mỹ Xuân, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	10.150.000.000	35,000	077076000050	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN HẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/03/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 019082002948

Ngày cấp: 22/03/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Nhà khu tập thể Quân Đội Z179, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Nhà khu tập thể Quân Đội Z179, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội